

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý
Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều Luật Lâm nghiệp; Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 sửa đổi Nghị định 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Sơn La, về việc ban hành quy định phân cấp quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Căn cứ Nghị quyết số 461/NQ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La về việc thành lập một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 242/TTr-SNV ngày 16 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La (có Quy chế kèm theo).

Điều 2. Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đúng Quy chế và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục Thuế khu vực IX, Chi cục Kiểm lâm; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐ, phòng KT);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, Hăng.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Hội đồng quản lý Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng; Bộ máy điều hành, Ban kiểm soát và các đơn vị có liên quan nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Quỹ theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng thực hiện theo nguyên tắc thảo luận tập thể, dân chủ, tôn trọng ý kiến các thành viên, công khai, biểu quyết và quyết định theo đa số.

2. Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng.

3. Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo đúng thẩm quyền.

4. Văn bản do Chủ tịch Hội đồng ký, ban hành sử dụng con dấu của UBND tỉnh và được lưu trữ theo quy định của pháp luật.

5. Văn bản do Phó Chủ tịch Hội đồng ký, ban hành sử dụng con dấu của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng và được lưu trữ theo quy định của pháp luật.

6. Thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người đứng đầu cơ quan quản lý về thực hiện nhiệm vụ được giao, kết quả công việc, ý kiến biểu quyết, bỏ phiếu thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng.

7. Các thành viên Hội đồng được sử dụng bộ máy cơ quan để tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN; SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU, NHIỆM KỲ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 3. Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

Hội đồng là đại diện của Ủy ban nhân dân tỉnh tại đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

1. Quyết định về chiến lược, kế hoạch trung hạn và hàng năm của đơn vị.
2. Quyết định chủ trương đầu tư mở rộng hoạt động, thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc.
3. Quyết định chủ trương về tổ chức bộ máy, nhân sự *(trừ số lượng người làm việc thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức)*.
4. Thông qua quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền quyết định.
5. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính hàng năm, thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, việc triển khai quy chế dân chủ.
6. Quyết định các vấn đề quan trọng khác của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Số lượng, cơ cấu, nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng

1. Số lượng thành viên Hội đồng gồm 11 thành viên theo khoản 1 Điều 5 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng không quá 05 năm.

2. Cơ cấu thành viên Hội đồng gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên khác của Hội đồng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập bổ nhiệm.

3. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT ngày 29/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 5. Bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng

1. Bổ nhiệm thành viên Hội đồng: Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng do người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập bổ nhiệm theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT.

2. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng: Cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng và thành viên Hội đồng xem xét, quyết định miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT.

Chương III

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Cơ chế hoạt động

1. Hội đồng hoạt động theo cơ chế tập thể và quyết định theo đa số trên cơ sở bỏ phiếu kín của các thành viên. Hội đồng họp định kỳ mỗi quý 01 lần và họp đột xuất khi cần thiết theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng hoặc kiến nghị của trên 30% thành viên Hội đồng hoặc đề nghị của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự. Nghị quyết của Hội đồng chỉ có giá trị, hiệu lực khi có ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng tham dự biểu quyết nhất trí thông qua. Hội đồng quyết định bằng hình thức bỏ phiếu kín. Trường hợp có ý kiến trái ngược nhau mà tỷ lệ phiếu ngang nhau thì Hội đồng quyết nghị theo ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

Nội dung cuộc họp Hội đồng phải được ghi thành biên bản, Nghị quyết của Hội đồng và phải được ký ban hành sau 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp và gửi đến các thành viên Hội đồng và Ban điều hành Quỹ.

3. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, quản lý thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng, chịu trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng. Khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt phải ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành công việc thuộc quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng. Người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm về những nội dung công việc được ủy quyền và báo cáo kết quả giải quyết công việc với Chủ tịch Hội đồng.

4. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm chỉ đạo chuẩn bị các nội dung, tài liệu, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho các phiên họp Hội đồng. Hội đồng được sử dụng bộ máy điều hành, bộ phận giúp việc của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ của mình.

Chương IV

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 7. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động theo quy định tại khoản 3 Điều 7, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP; khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2023/TT-

BNNPTNT và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La.

Điều 8. Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT và các quy định có liên quan.

2. Ngoài ra còn thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này; thay mặt Chủ tịch Hội đồng, điều hành hoạt động và xử lý các công việc thường xuyên của Hội đồng.

b) Tham mưu cho Hội đồng trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ của Quỹ, tham mưu về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, công tác chuyên môn của Quỹ theo thẩm quyền.

c) Tham mưu xây dựng, chuẩn bị các nội dung, thời gian tổ chức các phiên họp của Hội đồng quản Quản lý Quỹ. Báo cáo Chủ tịch Hội đồng về tình hình thực hiện, đề xuất những biện pháp giải quyết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Quỹ.

d) Tham mưu chỉ đạo xây dựng quy chế và chế độ thông tin báo cáo về công tác thực hiện nhiệm vụ của Quỹ.

đ) Tham mưu cho Hội đồng xây dựng trình UBND tỉnh quy định cụ thể trình tự, thủ tục, đối tượng được hỗ trợ không hoàn lại toàn phần hoặc một phần theo từng loại Chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án; quy định mức hỗ trợ, thời gian hoàn trả khoản hỗ trợ, các trường hợp được xét miễn, giảm khoản kinh phí phải hoàn trả; quy định việc đăng ký, thẩm định, xét duyệt các Chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án được Quỹ cấp tỉnh hỗ trợ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 9. Nhiệm vụ quyền hạn của thành viên Hội đồng

1. Các thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La.

2. Ngoài ra thành viên Hội đồng còn thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thành viên là lãnh đạo Sở Tài chính

- Giúp Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác tài chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Quỹ; thẩm định chủ trương sử dụng kinh phí của quỹ để thực hiện đầu tư các Chương trình, dự án của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu cho Hội đồng về chế độ quản lý tài chính; các vấn đề về cơ chế tài chính liên quan đến Quỹ bảo vệ và phát triển rừng; trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trình tự, thủ tục lập kế hoạch và phê duyệt dự toán thu, chi và

quyết toán tài chính của Quỹ (bao gồm cả dự toán thu, chi kinh phí hoạt động bộ máy Quỹ) theo quy định hiện hành; theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra thông tin của doanh nghiệp như đăng ký mới, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, hồ sơ tạm nghỉ, giải thể liên quan đến các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng, trồng bù rừng...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

b) Thành viên là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng các nội dung liên quan đến tính chính xác của việc xác định diện tích tích rừng được chi trả DVMTR hàng năm.

- Chỉ đạo cơ quan Kiểm lâm trong việc cung cấp hồ sơ theo dõi diễn biến rừng hàng năm và phối hợp chặt chẽ với Quỹ trong việc thực hiện chính sách chi trả DVMTR, trồng bù rừng.

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tham mưu cho UBND tỉnh trong việc miễn, giảm tiền DVMTR và xử lý vi phạm các quy định về nộp tiền chi trả DVMTR, trồng rừng thay thế, khai thác nước ngầm phục vụ cho sản xuất công nghiệp, các đơn vị sản xuất và cung ứng nước sạch... theo quy định.

- Phối hợp trong việc thực hiện xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

c) Thành viên là lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực IX

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng các nội dung liên quan đến sản lượng điện của các nhà máy thủy điện sử dụng dịch vụ môi trường rừng, các thông tin khác có liên quan đến chi trả DVMTR và trồng rừng thay thế...

- Đôn đốc thu nộp, rà soát việc chấp hành nghĩa vụ nộp tiền dịch vụ môi trường rừng của các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

d) Thành viên là Lãnh đạo Sở Công Thương

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ đăng ký, kê khai nộp tiền DVMTR và tiền trồng rừng thay thế của các đơn vị thủy điện...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

đ) Thành viên là Lãnh đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, trồng bù rừng; thẩm định chủ trương sử dụng kinh phí của quỹ để thực hiện đầu tư các Chương trình, dự án của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp trong việc thực hiện xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

- Có trách nhiệm chỉ đạo chuẩn bị các nội dung, tài liệu, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho các phiên họp Hội đồng. Thực hiện lưu trữ, quản lý văn bản, tài liệu của Hội đồng theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

e) Thành viên là Lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng, trồng bù rừng; xây dựng bản đồ chi trả dịch vụ môi trường rừng, xác định diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng; phối hợp.

- Phối hợp trong việc thực hiện xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh; xử lý vi phạm đối với các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng, trồng bù rừng (*nếu có*)...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

g) Thành viên là lãnh đạo phòng Quản lý doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng xây dựng kế hoạch thu chi, cơ chế tài chính, theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; phối hợp xử lý vi phạm (*nếu có*) đối với các đơn vị sử dụng dịch vụ môi trường rừng.

- Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán thu, chi và quyết toán tài chính của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng (*bao gồm cả dự toán thu, chi kinh phí hoạt động bộ máy Quỹ*) theo quy định hiện hành.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

h) Thành viên là chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng tại Điều 4 Quy chế này.

- Tham mưu cho Hội đồng theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các văn bản quy định có liên quan về thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Hội đồng ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện chính sách chi trả Dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán thu, chi và quyết toán tài chính của Quỹ (*bao gồm cả dự toán thu, chi kinh phí hoạt động bộ máy Quỹ*) theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng, Chi cục Kiểm lâm tham mưu cho Hội đồng các nội dung liên quan đến tính chính xác của việc xác định diện tích tích rừng được chi trả Dịch vụ môi trường rừng hàng năm; việc cung cấp hồ sơ theo dõi diễn biến rừng hàng năm; việc thực hiện chính sách chi trả Dịch vụ môi trường rừng, trồng bù rừng...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 11. Mối quan hệ công tác

1. Quy định về mối quan hệ giữa Hội đồng với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong quy chế hoạt động của Hội đồng

a) Hội đồng quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đề nghị của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quản lý điều hành hoạt động của đơn vị thực hiện các nghị quyết của Hội đồng và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nghị quyết trước Hội đồng và trước pháp luật.

c) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm định kỳ hoặc đột xuất báo cáo các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo yêu cầu của Hội đồng.

d) Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng.

2. Quy định về mối quan hệ giữa Hội đồng với cơ quan quản lý cấp trên trong quy chế hoạt động của Hội đồng

a) Hội đồng chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Hội đồng có trách nhiệm báo cáo các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập đối với cơ quan quản lý cấp trên.

c) Cơ quan quản lý cấp trên thông qua, có ý kiến và có trách nhiệm giải quyết theo quy định đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền theo đề nghị của Hội đồng.

3. Quy định về mối quan hệ giữa Hội đồng với Ban kiểm soát.

a) Hội đồng có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đồng thời, có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo kiến nghị của Ban kiểm soát.

b) Các thành viên Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng.

c) Quan hệ giữa Hội đồng với Ban kiểm soát là quan hệ giữa người kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành chủ trương, chính sách với người hoạch định chủ trương, chính sách. Ban kiểm soát có trách nhiệm giúp Hội đồng kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Sơn La thực hiện đúng đắn, có hiệu quả các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng được sử dụng cơ sở vật chất Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Tổ chuyên viên giúp việc của Hội đồng được tính vào chi phí quản lý của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

3. Thành viên Hội đồng được hưởng chế độ kiêm nhiệm hoặc phụ cấp; mức phụ cấp, chế độ khác (nếu có) của thành viên Hội đồng thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng và quy định của pháp luật.

Điều 13. Chế độ thông tin báo cáo

Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Thông tư số 12/2023/TT-BNNPTNT.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản, hiệu lực thi hành

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng, Giám đốc Quỹ và thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này của Hội đồng, nếu có những vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Chủ tịch Hội đồng trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ này để phù hợp và đúng quy định của pháp luật./.